

VZ38. DÂY CHỨA MAX

Tên chương trình: NUMMAX.CPP

Xét dãy số nguyên $\mathbf{A} = (a_1, a_2, \dots, a_n)$. Dãy chứa các phần tử ở các vị trí liên tiếp của \mathbf{A} được gọi là dãy con. Hai dãy con được gọi là khác nhau nếu tồn tại ít nhất một vị trí mà phần tử của \mathbf{A} ở vị trí đó tham gia vào dãy con này và không tham gia vào dãy con kia.

Cho số nguyên \mathbf{b} . Hãy xác định số lượng dãy con có giá trị lớn nhất của các phần tử trong dãy con bằng \mathbf{b} .

Dữ liệu: Vào từ file văn bản NUMMAX.INP:

- ✚ Dòng đầu tiên chứa số nguyên \mathbf{n} và \mathbf{b} ($2 \leq \mathbf{n} \leq 10^5$, $1 \leq \mathbf{b} \leq 10^9$),
- ✚ Dòng thứ 2 chứa \mathbf{n} số nguyên $\mathbf{a_1}, \mathbf{a_2}, \dots, \mathbf{a_n}$ ($1 \leq \mathbf{a_i} \leq 10^9$, $\mathbf{i} = 1 \div \mathbf{n}$).

Kết quả: Đưa ra file văn bản NUMMAX.OUT: một số nguyên – số lượng dãy con tìm được.

Ví dụ:

NUMMAX.INP	NUMMAX.OUT
4 5 1 3 5 2	6

